

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2021/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn L 1, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

+ Bị đơn: Anh Lự Xuân H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn L 1, xã V L, huyện V B, tỉnh L C.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81; điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C với anh Lự Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị C và anh Lự Xuân H thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các cháu Lự Khánh L, sinh ngày 26/12/2015 và cháu Lự Duy M, sinh ngày 15/10/2018 đến khi các cháu L, cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi. Bị đơn anh Lự Xuân H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu hàng tháng 1.500.000đ/01 tháng/01 cháu. Tổng cộng 3.000.000đ/01 tháng/02 cháu đến khi các cháu L, cháu M đủ 18 tuổi.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị C nhận chịu toàn bộ số tiền (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AC/2012/0001757 ngày 05/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm

Anh Lự Xuân H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận**

- Tòa án Tỉnh;
- VKSND (2);
- Sở tư pháp;
- Các đương sự (2);
- THA dân sự;
- UBND xã V L;
- Lưu HS, VP, KT, LĐ.

#### **THẨM PHÁN**

**Vương Ngọc Long**